CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ **THI HÀNH ÁN DÂN SỰ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4164/TB-THADS.KV12	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2026*

THÔNG BÁO
Thông báo về việc bán đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 607/2022/HSST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Bản án số 300/2023/HSPT ngày 19/5/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định ủy thác xử lý tài sản số 13/QĐ-CCTHADS ngày 26/4/2024 của Cục trưởng cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh (nay là THADS Hồ Chí Minh) về việc ủy thác xử lý tài sản;

Căn cứ Quyết định ủy thác xử lý tài sản số 03/QĐ-CCTHADS ngày 05/01/2024 của Cục trưởng cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh (nay là THADS Hồ Chí Minh) về việc ủy thác xử lý tài sản;

Căn cứ Quyết định xử lý tài sản số 01/QĐ-CCTHADS ngày 26/3/2024 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ (nay là Phòng THADS khu vực 12 – TP. Hồ Chí Minh);

Căn cứ Quyết định xử lý tài sản số 02/QĐ-CCTHADS ngày 11/6/2024 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ (nay là Phòng THADS khu vực 12 – TP. Hồ Chí Minh);

Căn cứ Thông báo bán đấu giá của Công ty đấu giá hợp danh Miền Đông.

Chấp hành viên Phòng thi hành án dân sự khu vực 12- TP. Hồ Chí Minh Minh (trước là Chi cục Thi hành án dân sự TP. Phú Mỹ) thông báo về việc tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

1. Người có tài sản đấu giá: Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh – Phòng khu vực 12 (trước là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Mỹ).

Địa chỉ: 372A Nguyễn Văn Lượng, phường An Hội Đông, TP. Hồ Chí Minh.

2. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH MIỀN ĐÔNG:

Trụ sở chính: O.65 (tầng trệt), khu phố 7, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai.

Chi nhánh Hồ Chí Minh: Số 86 đường Tôn Đức Thắng, phường Bà Rịa, TP. Hồ Chí Minh.

3. Tài sản đấu giá:

3.1. Tên tài sản:

Danh sách các thửa đất (khu số 01).								
STT	**Tên chủ sở hữu**	**Số thửa (cũ, mới)**	**Số tờ (cũ, mới)**	**Diện tích m²**	**Địa chỉ**	**Số GCN**	**Ngày cấp**	**Nơi cấp**
1	Nguyễn Thị Vân Anh	179 (mới 8)	15 (mới 47)	11085,3	Xã Sông Xoài, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CK084201	30/03/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
2	Nguyễn Thị Vân Anh	454 (mới 34)	15 (mới 47)	6332,5	Xã Sông Xoài, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	AM156723	17/04/2008	UBND huyện Tân Thành, tỉnh BR-VT
3	Nguyễn Thị Vân Anh	180 (mới 18)	15 (mới 47)	7387,9	Xã Sông Xoài, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	BO179248	16/05/2013	UBND huyện Tân Thành, tỉnh BR-VT

Giá khởi điểm đấu giá các thửa đất tại khu số 1 là: 52.485.534.065 đồng (Năm mươi hai tỷ, bốn trăm tám mươi lăm triệu, năm trăm ba mươi bốn nghìn, không trăm sáu mươi lăm đồng).

Danh sách các thửa đất (khu số 02).								
STT	**Tên chủ sở hữu**	**Số thửa (cũ, mới)**	**Số tờ (cũ, mới)**	**Diện tích m²**	**Địa chỉ**	**Số GCN**	**Ngày cấp**	**Nơi cấp**
1	Trần Huy Phúc	943 (mới 681)	28 (mới 29)	150	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883204	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
2	Trần Huy Phúc	942 (mới 682)	28 (mới 29)	150	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883203	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
3	Trần Huy Phúc	884 (mới 626)	28 (mới 29)	700	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883145	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
4	Trần Huy Phúc	927 (mới 665)	28 (mới 29)	600,5	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883188	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
5	Trần Huy Phúc	928 (mới 666)	28 (mới 29)	753	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883189	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
6	Trần Huy Phúc	929 (mới 667)	28 (mới 29)	685	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883190	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
7	Trần Huy Phúc	925 (mới 692)	28 (mới 29)	978	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883186	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
8	Trần Huy Phúc	912 (mới 652)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883173	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
9	Trần Huy Phúc	911 (mới 651)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883172	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
10	Trần Huy Phúc	910 (mới 650)	28 (mới 29)	572,2	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883171	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

11	Trần Huy Phúc	909 (mới 688)	28 (mới 29)	4131	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883170	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
12	Trần Huy Phúc	913 (mới 653)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883174	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
13	Trần Huy Phúc	914 (mới 654)	28 (mới 29)	1200	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883175	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
14	Trần Huy Phúc	915 (mới 655)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883176	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
15	Trần Huy Phúc	916 (mới 656)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883177	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
16	Trần Huy Phúc	917 (mới 657)	28 (mới 29)	534	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883178	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
17	Trần Huy Phúc	918 (mới 658)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883179	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
18	Trần Huy Phúc	919 (mới 659)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883180	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
19	Trần Huy Phúc	908 (mới 649)	28 (mới 29)	1026	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883169	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
20	Trần Huy Phúc	907 (mới 647)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883168	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
21	Trần Huy Phúc	906 (mới 645)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883167	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
22	Trần Huy Phúc	904 (mới 641)	28 (mới 29)	912	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883165	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
23	Trần Huy Phúc	905 (mới 643)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883166	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
24	Trần Huy Phúc	935 (mới 673)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883196	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
25	Trần Huy Phúc	896 (mới 644)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883157	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
26	Trần Huy Phúc	897 (mới 642)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883158	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
27	Trần Huy Phúc	898 (mới 640)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883159	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
28	Trần Huy Phúc	888 (mới 630)	28 (mới 29)	1723,8	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883149	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
29	Trần Huy Phúc	892 (mới 691)	28 (mới 29)	1443	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883153	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
30	Trần Huy Phúc	893 (mới 690)	28 (mới 29)	602,7	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883154	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
31	Trần Huy Phúc	895 (mới 646)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883156	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

32	Trần Huy Phúc	894 (mới 648)	28 (mới 29)	1334	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883155	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
33	Trần Huy Phúc	926 (mới 687)	28 (mới 29)	6647,1	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883187	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
34	Trần Huy Phúc	924 (mới 664)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883185	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
35	Trần Huy Phúc	922 (mới 662)	28 (mới 29)	1174	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883183	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
36	Trần Huy Phúc	920 (mới 660)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883181	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
37	Trần Huy Phúc	921 (mới 661)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883182	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
38	Trần Huy Phúc	885 (mới 627)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883146	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
39	Trần Huy Phúc	899 (mới 689)	28 (mới 29)	5257,1	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883160	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
40	Trần Huy Phúc	923 (mới 663)	28 (mới 29)	970	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883184	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
41	Trần Huy Phúc	889 (mới 632)	28 (mới 29)	1197	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883150	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
42	Trần Huy Phúc	890 (mới 631)	28 (mới 29)	1100	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883151	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
43	Trần Huy Phúc	937 (mới 676)	28 (mới 29)	819,3	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883198	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
44	Trần Huy Phúc	891 (mới 634)	28 (mới 29)	1089	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883152	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
45	Trần Huy Phúc	882 (mới 624)	28 (mới 29)	907	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883143	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
46	Trần Huy Phúc	883 (mới 625)	28 (mới 29)	907	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883144	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
47	Trần Huy Phúc	887 (mới 629)	28 (mới 29)	1200	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883148	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
48	Trần Huy Phúc	936 (mới 675)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883197	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
49	Trần Huy Phúc	886 (mới 628)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883147	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
50	Trần Huy Phúc	901 (mới 636)	28 (mới 29)	985	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883162	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
51	Trần Huy Phúc	930 (mới 668)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883191	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
52	Trần Huy Phúc	932 (mới 670)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883193	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

53	Trần Huy Phúc	934 (mới 672)	28 (mới 29)	1000	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883195	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
54	Trần Huy Phúc	903 (mới 639)	28 (mới 29)	982	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883164	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
55	Trần Huy Phúc	933 (mới 671)	28 (mới 29)	978	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883194	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
56	Trần Huy Phúc	931 (mới 669)	28 (mới 29)	1250	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883192	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
57	Trần Huy Phúc	900 (mới 637)	28 (mới 29)	1200	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883161	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
58	Trần Huy Phúc	902 (mới 638)	28 (mới 29)	1169	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883163	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
59	Trần Huy Phúc	947 (mới 677)	28 (mới 29)	924,7	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883208	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
60	Trần Huy Phúc	946 (mới 678)	28 (mới 29)	600	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883207	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
61	Trần Huy Phúc	945 (mới 679)	28 (mới 29)	600	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883206	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
62	Trần Huy Phúc	944 (mới 680)	28 (mới 29)	600	xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883205	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
63	Trần Huy Phúc	941 (mới 683)	28 (mới 29)	621	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883202	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
64	Trần Huy Phúc	940 (mới 684)	28 (mới 29)	622	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883201	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
65	Trần Huy Phúc	939 (mới 685)	28 (mới 29)	754,8	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883200	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
66	Trần Huy Phúc	938 (mới 686)	28 (mới 29)	802	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP883199	11/1/2019	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
67	Trần Huy Phúc	370 (mới 98)	28 (mới 29)	1018,8	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CE 484924	31/10/2016	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Tài sản gắn liền trên đất là:

- 01 khung sắt tiền chế: Diện tích 268,26m^2. Kết cấu: 12 trụ sắt phi 120mm; mái lợp tôn, khung, xà gồ sắt hộp; nền đất được xây dựng trên thửa đất số 687 tờ bản đồ số 29 (số cũ là thửa đất 926 tờ bản đồ số 28) và một phần thửa đất 683 tờ bản đồ số 29 (số cũ là thửa đất 941 tờ bản đồ số 28) tại xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- 01 Nhà cấp 4: Diện tích xây dựng: 129,77m^2. Cấu trúc: 01 phòng khách; 02 phòng ngủ; 01 phòng để đồ; khu bếp + khu vệ sinh khép kín. Kết cấu: Móng, cột gạch + cột bê tông cốt thép, ô văng bê tông cốt thép; tường xây gạch, tô trát + sơn nước; nền gạch men; mái lợp tôn, xà gồ gỗ, trần tôn (riêng khu bếp không đóng trần); hệ thống cửa khung sắt kính + cửa sắt bọc tôn + cửa nhôm kính (cửa ra vào: 01 phòng ngủ + 01 phòng để đồ + khu vệ sinh khép kín đã bị tháo); khu vệ sinh nội thất, thiết bị kém; hệ thống điện + nước máy hoạt động bình thường.

- 01 Mái che: Diện tích: 68,87m^2. Kết cấu: 04 trụ bê tông cốt thép kích thước 120x120mm, cao 3,2m; mái lợp tôn, xà gồ sắt hộp; nền gạch tàu.

Nhà và mái che được xây dựng trên thửa đất số 678 tờ bản đồ số 29 (số cũ là thửa đất 946 tờ bản đồ số 28) và thửa đất số 677 tờ bản đồ số 29 tại xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Giá khởi điểm đấu giá các thửa đất tại khu số 02 và tài sản gắn liền trên đất là: 106.781.794.215 đồng (Một trăm lẻ sáu tỷ, bảy trăm tám mươi mốt triệu, bảy trăm chín mươi bốn nghìn, hai trăm mười năm đồng).

Danh sách các thửa đất (khu số 03).								
STT	**Tên chủ sở hữu**	**Số thửa (cũ, mới)**	**Số tờ (cũ, mới)**	**Diện tích m²**	**Địa chỉ**	**Số GCN**	**Ngày cấp**	**Nơi cấp**
01	Nguyễn Thái Lực	232 (mới 574)	6 (mới 12)	500	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713076	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
02	Nguyễn Thái Lực	249 (mới 592)	6 (mới 12)	581,8	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713093	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
03	Nguyễn Thái Lực	233 (mới 583)	6 (mới 12)	521,5	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP703077	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
04	Nguyễn Thái Lực	222 (mới 564)	6 (mới 12)	587,3	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713066	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
05	Nguyễn Thái Lực	241 (mới 575)	6 (mới 12)	909,5	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713085	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
06	Nguyễn Thái Lực	242 (mới 585)	6 (mới 12)	539	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713086	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
07	Nguyễn Thái Lực	221 (mới 563)	6 (mới 12)	540	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713065	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
08	Nguyễn Thái Lực	223 (mới 565)	6 (mới 12)	2369,7	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713067	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
09	Nguyễn Thái Lực	224 (mới 566)	6 (mới 12)	908,8	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713068	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
10	Nguyễn Thái Lực	225 (mới 567)	6 (mới 12)	540	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713069	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
11	Nguyễn Thái Lực	227 (mới 569)	6 (mới 12)	540	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713071	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
12	Nguyễn Thái Lực	215 (mới 557)	6 (mới 12)	540	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713059	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
13	Nguyễn Thái Lực	220 (mới 562)	6 (mới 12)	540	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713064	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
14	Nguyễn Thái Lực	250 (mới 584)	6 (mới 12)	2217,8	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713094	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
15	Nguyễn Thái Lực	214 (mới 556)	6 (mới 12)	540	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713058	14/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
16	Nguyễn Thái Lực	228 (mới 570)	6 (mới 12)	540	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713072	14/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

17	Nguyễn Thái Lực	234 (mới 582)	6 (mới 12)	540	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713078	14/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
18	Nguyễn Thái Lực	238 (mới 578)	6 (mới 12)	540	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713082	14/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
19	Nguyễn Thái Lực	245 (mới 588)	6 (mới 12)	543	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713089	14/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
20	Nguyễn Thái Lực	246 (mới 589)	6 (mới 12)	571	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713090	14/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Giá khởi điểm đấu giá các thửa đất khu số 03 là: 25.832.072.510 đồng (Hai mươi năm tỷ, tám trăm ba mươi hai triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, năm trăm mười đồng).

Danh sách các thửa đất (khu số 04).								
STT	**Tên chủ sở hữu**	**Số thửa (cũ, mới)**	**Số tờ (cũ, mới)**	**Diện tích m²**	**Địa chỉ**	**Số GCN**	**Ngày cấp**	**Nơi cấp**
01	Nguyễn Thái Lực	181 (mới 542)	6 (mới 11)	1310	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753979	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
02	Nguyễn Thái Lực	183 (mới 545)	6 (mới 11)	922	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753982	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
03	Nguyễn Thái Lực	188 (mới 552)	6 (mới 11)	573,3	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753987	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
04	Nguyễn Thái Lực	186 (mới 547)	6 (mới 11)	802,6	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753985	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
05	Nguyễn Thái Lực	180 (mới 541)	6 (mới 11)	763,1	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753978	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
06	Nguyễn Thái Lực	178 (mới 537)	6 (mới 11)	500,1	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753976	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
07	Nguyễn Thái Lực	207 (mới 562)	6 (mới 11)	500	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713006	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
08	Nguyễn Thái Lực	200 (mới 572)	6 (mới 11)	500	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753999	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
09	Nguyễn Thái Lực	199 (mới 576)	6 (mới 11)	900,9	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753998	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
10	Nguyễn Thái Lực	198 (mới 560)	6 (mới 11)	710,3	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753997	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
11	Nguyễn Thái Lực	196 (mới 557)	6 (mới 11)	500	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753995	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

12	Nguyễn Thái Lực	165 (mới 526)	6 (mới 11)	676	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753963	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
13	Nguyễn Thái Lực	173 (mới 539)	6 (mới 11)	624	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753971	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
14	Nguyễn Thái Lực	172 (mới 538)	6 (mới 11)	629,9	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753970	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
15	Nguyễn Thái Lực	171 (mới 535)	6 (mới 11)	915,6	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753969	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
16	Nguyễn Thái Lực	170 (mới 534)	6 (mới 11)	507,5	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753968	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
17	Nguyễn Thái Lực	169 (mới 533)	6 (mới 11)	1851,3	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753967	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
18	Nguyễn Thái Lực	201 (mới 569)	6 (mới 11)	521,6	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO754000	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
19	Nguyễn Thái Lực	204 (mới 573)	6 (mới 11)	700	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713003	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
20	Nguyễn Thái Lực	161 (mới 525)	6 (mới 11)	1303	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753957	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
21	Nguyễn Thái Lực	206 (mới 561)	6 (mới 11)	800	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713005	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
22	Nguyễn Thái Lực	205 (mới 559)	6 (mới 11)	730,8	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP713004	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
23	Nguyễn Thái Lực	176 (mới 544)	6 (mới 11)	600,2	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753974	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
24	Nguyễn Thái Lực	175 (mới 546)	6 (mới 11)	503,5	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753973	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
25	Nguyễn Thái Lực	174 (mới 540)	6 (mới 11)	682,5	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753972	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
26	Nguyễn Thái Lực	190 (mới 556)	6 (mới 11)	503,8	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753989	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
27	Nguyễn Thái Lực	193 (mới 567)	6 (mới 11)	533,1	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753992	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
28	Nguyễn Thái Lực	195 (mới 571)	6 (mới 11)	689,8	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753994	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
29	Nguyễn Thái Lực	166 (mới 530)	6 (mới 11)	539,8	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753964	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
30	Nguyễn Thái Lực	164 (mới 527)	6 (mới 11)	540	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO753960	12/11/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
31	Nguyễn Thái Lực	197 (mới 558)	6 (mới 11)	500	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CO 753996	12/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
32	Nguyễn Thái Lực	202 (mới 566)	6 (mới 11)	747,1	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713001	12/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

33	Nguyễn Thái Lực	203 (mới 568)	6 (mới 11)	521,5	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713002	12/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
34	Nguyễn Thái Lực	208 (mới 563)	6 (mới 11)	509,6	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713007	12/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
35	Nguyễn Thái Lực	209 (mới 564)	6 (mới 11)	509,1	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713008	12/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
36	Nguyễn Thái Lực	210 (mới 575)	6 (mới 11)	602,6	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713009	12/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
37	Nguyễn Thái Lực	211 (mới 565)	6 (mới 11)	516,7	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713010	14/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
38	Nguyễn Thái Lực	212 (mới 574)	6 (mới 11)	560,5	Xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	CP 713011	14/11/2018 cập nhật cuối 12/12/2018	Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Tài sản gắn liền trên đất là:

- 01 Nhà cấp 4: Diện tích xây dựng: 124,25m^2. Cấu trúc: 01 phòng khách; 01 phòng ngủ; 01 phòng sinh hoạt chung; khu bếp + khu vệ sinh khép kín. Kết cấu: Móng, cột gạch + cột bê tông cốt thép, sê nô bê tông cốt thép; tường xây gạch, tô trát, phía trước nhà tường ốp gạch men, phía trong nhà tường ốp gạch men + sơn nước; nền gạch men; mái lợp tôn, xà gồ gỗ, phòng khách trần thạch cao khung chìm còn lại là trần thạch cao khung nổi; hệ thống cửa khung sắt kính + cửa sắt bọc tôn + cửa nhôm kính; bếp: Thành xây gạch ốp gạch men, bệ bếp tấm đan bê tông cốt thép ốp gạch men; khu vệ sinh khép kín nội thất, thiết bị trung bình; 01 bồn chứa nước nhựa khoảng 1000 lít được đặt trên khu vệ sinh; hệ thống điện nước hoạt động bình thường.

- 01 Giếng khoan: Phi 114, sâu khoảng 30m.

- Cây trồng: 05 cây xoài (trong đó 01 cây xoài hoành 1,8m, 02 cây xoài hoành 1,55m, 02 cây xoài hoành từ 0,85m – 0,95m); 02 cây bơ (trong đó 01 cây bơ hoành 1,25m, 01 cây bơ hoành 0,4m); 01 cây chôm chôm hoành 1,25m; 01 cây mít hoành 1,25m; 02 cây cau vua (trong đó 01 cây hoành 1,2m, 01 cây hoành 0,75m).

Căn nhà, giếng khoan và cây trồng nằm trên thửa đất số 561 tờ bản đồ số 11 (số cũ là thửa đất 206 tờ bản đồ số 6), thửa đất 562 tờ bản đồ số 11 (số cũ là thửa đất 207 tờ bản đồ số 6), thửa đất 564 tờ bản đồ số 11 (số cũ là thửa đất 222 tờ bản đồ số 6) tại xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Giá khởi điểm đấu giá các thửa đất tại khu số 04 và tài sản gắn liền trên đất là: 48.207.104.500 đồng (Bốn mươi tám tỷ, hai trăm lẻ bảy triệu, một trăm lẻ bốn nghìn, năm trăm đồng).

Lưu ý :

Tài sản được bán nguyên khu không tách rời.

Tài sản được bán đấu giá theo hiện trạng thực tế. Trong trường hợp diện tích hiện trạng thực tế đất thay đổi so với Giấy chứng nhận; diện tích đất chưa được cấp Giấy chứng nhận thì người mua trúng đấu giá có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để xin công nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng, cấp Giấy chứng nhận (nếu được phép), tự chịu mọi chi phí phát sinh liên quan và cam kết không khiếu nại, tranh chấp, khởi kiện về vấn đề này; người trúng đấu giá phải đảm bảo các quy định về điều kiện nhận chuyển nhượng tài sản theo quy định pháp luật.

Các tài sản nêu trên trước đây tọa lạc tại xã Sông Xoài, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Từ ngày 01/7/2025 chuyển thành tọa lạc tại phường Tân Thành, thành phố Hồ Chí Minh.

*** Nguồn gốc tài sản:** Tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thái Luyện và bà Võ Thị Thanh Mai được đưa ra đấu giá để bảo đảm thi hành án dân sự theo quy định.

4. Giá khởi điểm:

Khu 1: 52.485.534.065 đồng (Năm mươi hai tỷ, bốn trăm tám mươi lăm triệu, năm trăm ba mươi bốn nghìn, không trăm sáu mươi lăm đồng).

Khu 2: 106.781.794.215 đồng (Một trăm lẻ sáu tỷ, bảy trăm tám mươi mốt triệu, bảy trăm chín mươi bốn nghìn, hai trăm mười năm đồng).

Khu 3: 25.832.072.510 đồng (Hai mươi năm tỷ, tám trăm ba mươi hai triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, năm trăm mười đồng).

Khu 4: 48.207.104.500 đồng (Bốn mươi tám tỷ, hai trăm lẻ bảy triệu, một trăm lẻ bốn nghìn, năm trăm đồng).

5. Thời hạn và địa điểm xem tài sản: Từ 07 giờ 00 phút ngày 05/3/2026 đến 16 giờ 30 phút ngày 02/4/2026 tại nơi có tài sản, địa chỉ: xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Tân Thành, TP. Hồ Chí Minh).

6. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 1.000.000 đồng/hồ sơ.

7. Khoản tiền đặt trước: 10% giá khởi điểm.

8. Thời hạn nộp tiền đặt trước: Trong giờ hành chính từ 07 giờ 00 phút ngày 05/03/2026 đến 16 giờ 30 phút ngày 02/4/2026.

Tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Công ty Đấu giá hợp danh Miền Đông theo quy định.

Khách hàng nộp tiền đặt trước bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Miền Đông mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam Chi nhánh Đồng Nai. Thông tin cụ thể như sau:

+ **Người thụ hưởng:** Công ty đấu giá hợp danh Miền Đông

+ **Số tài khoản:** 19036549762013

+ **Mở tại:** Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam Chi nhánh Đồng Nai.

Lưu ý:

- Khách hàng nộp tiền đặt trước qua hình thức chuyển khoản thì khoản tiền đặt trước hợp lệ phải được "PHÁT SINH CÓ" trong tài khoản Ngân hàng của Công ty Đấu giá hợp danh Miền Đông đã cung cấp cho khách hàng.

- Những người tham gia đấu giá không có quan hệ liên quan về dòng tiền đặt trước, không phải là người có liên quan với nhau theo quy định pháp luật nghiêm cấm, trường hợp có bất kỳ kết luận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc những người tham gia đấu giá có liên quan đến nội dung trên thì người tham gia đấu giá cam kết tự chịu trách nhiệm với vi phạm đã xảy ra.

9. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Khu 1 lúc 09 giờ 00 phút ngày 07/4/2026; Khu 2 lúc 10 giờ 00 phút ngày 07/4/2026; Khu 3 lúc 14 giờ 00 phút ngày 07/4/2026; Khu 4 lúc 15 giờ 00 phút ngày 07/4/2026 tại Văn phòng đại diện của Công ty Đấu giá hợp danh Miền Đông tại TP. HCM, Địa chỉ: Số 49, đường Lê Duẩn, phường Bà Rịa, TP. Hồ Chí Minh.

10. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá.

11. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

12. Bước giá: tối thiểu 10.000.000 đồng.

13. Thời hạn, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

13.1. Thời hạn, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

Từ 07 giờ 00 phút ngày 05/03/2026 đến 16 giờ 30 phút ngày 02/4/2026 *(Trong giờ hành chính)* tại Trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Miền Đông, địa chỉ: 39/68 Đồng Khởi, Khu phố 2, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai, Văn phòng đại diện của Công ty đấu giá hợp danh Miền Đông tại TP. HCM, địa chỉ: Số 49, đường Lê Duẩn, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Trụ sở Phòng THADS Khu vực 12, TP.HCM, Địa chỉ: 479 Phạm Văn Đồng, phường Bà Rịa, TP.HCM. Liên hệ ĐT: 0251.626.5508 – 0901.123.6236 để được hướng dẫn.

13.2. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu, có khả năng tài chính và đáp ứng đầy đủ các điều kiện mua tài sản (nếu có) được đăng ký tham gia đấu giá trừ các trường hợp được quy định tại Khoản 4, Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (sửa đổi, bổ sung năm 2024), cụ thể như sau:

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

- Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành

phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

- Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm 3 Điều này;

- Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

13.3. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

*** Thủ tục đăng ký (mua hồ sơ) tham gia đấu giá tài sản**

Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trực tiếp liên hệ tại Trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Miền Đông tại địa chỉ: O.65 (tầng trệt), khu phố 7, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Văn phòng đại diện của Công ty đấu giá hợp danh Miền Đông tại TP. HCM, địa chỉ: Số 49, đường Lê Duẩn, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Trụ sở Phòng THADS Khu vực 12, TP.HCM, Địa chỉ: 479 Phạm Văn Đồng, phường Bà Rịa, TP.HCM, để mua hồ sơ và đăng ký tham gia đấu giá.

Người đến mua hồ sơ tham gia đấu giá phải đúng đối tượng, xuất trình giấy CCCD/Hộ chiếu để kiểm tra (đối với cá nhân) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và CCCD/Hộ chiếu người đại diện (đối với tổ chức). Trong trường hợp đăng ký thay phải có giấy ủy quyền hợp lệ. Liên hệ SĐT 0251.626.5508 – 0901.123.6236 để được hướng dẫn.

Hồ sơ cung cấp cho khách hàng đăng ký tham gia đấu giá gồm có:

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá;
- Hồ sơ pháp lý liên quan;
- Quy chế cuộc đấu giá;
- Bản cam kết xem tài sản đấu giá;
- Hướng dẫn nộp tiền đặt trước.

*** Thủ tục nộp hồ sơ tham gia đấu giá tài sản**

Tổ chức, cá nhân đã mua hồ sơ, đề nghị ghi đầy đủ các nội dung và đáp ứng đầy đủ các điều kiện tham gia đấu giá (nếu có), trực tiếp liên hệ Văn phòng Công ty để nộp hồ sơ tham gia đấu giá, cụ thể như sau:

- Đối với cá nhân:

+ Đơn đăng ký tham gia đấu giá tài sản (theo mẫu, có dấu Công ty);

+ Bản cam kết xem tài sản đấu giá (theo mẫu, có dấu Công ty);

+ CCCD/Hộ chiếu (Sao y hoặc mang bản chính để đối chiếu);

+ Trong trường hợp ủy quyền cho người khác tham gia đấu giá phải có giấy ủy quyền, CCCD/Hộ chiếu của người được ủy quyền (sao y). Giấy ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật;

+ Các giấy tờ liên quan đến việc đủ điều kiện mua tài sản đấu giá theo quy định pháp luật.

- Đối với tổ chức:

+ Đơn đăng ký tham gia đấu giá tài sản (theo mẫu), đóng dấu, ký tên của Người có thẩm quyền. Trong trường hợp cấp phó ký thay phải kèm theo Giấy ủy quyền hợp lệ;

+ Bản cam kết xem tài sản đấu giá (theo mẫu), đóng dấu, ký tên của Người có thẩm quyền. Trong trường hợp cấp phó ký thay phải kèm theo Giấy ủy quyền hợp lệ;

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Sao y hoặc mang bản chính để đối chiếu);

+ Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu doanh nghiệp (Sao y hoặc mang bản chính để đối chiếu);

+ Trong trường hợp ủy quyền cho người khác tham gia phải có giấy ủy quyền hoặc các giấy tờ chứng minh người đại diện tham gia đấu giá hợp lệ; CCCD/Hộ chiếu của người ủy quyền và người được ủy quyền (sao y). Giấy ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật;

+ Các giấy tờ liên quan đến việc đủ điều kiện mua tài sản đấu giá theo quy định pháp luật.

Người đến nộp hồ sơ tham gia đấu giá tài sản đấu giá phải đúng đối tượng, xuất trình giấy CCCD hoặc Hộ chiếu để kiểm tra. Trong trường hợp nộp thay phải có giấy ủy quyền hợp lệ.

13.4. Thủ tục tham gia đấu giá:

Khi đến tham gia phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải đúng đối tượng, xuất trình CCCD hoặc Hộ chiếu để kiểm tra. Trong trường hợp đi thay phải có giấy ủy quyền hợp lệ.

Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá chỉ được dẫn thêm 01 người cùng tham dự buổi đấu giá (Người cùng cơ quan, gia đình). Người tham dự buổi đấu giá phải chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của Công ty đấu giá đã ban hành theo quy định.

*** Một số nội dung người tham gia đấu giá cần lưu ý:**

- Người mua được tài sản đấu giá có nghĩa vụ nộp các loại thuế, phí, lệ phí khác *(nếu có)* mà pháp luật quy định người mua trúng đấu giá phải nộp phát sinh trong quá trình làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản mua trúng đấu giá theo thuế suất do Nhà nước quy định.

- Trước khi mở phiên đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế,

hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá. Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức tổn phí do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Thông báo này đăng trên Báo trung ương hoặc Báo địa phương và đồng thời được đăng tải trên Trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp: https://dgts.moi.gov.vn/.

Chấp hành viên Phòng thi hành án dân sự khu vực 12- TP. Hồ Chí Minh Minh thông báo thông tin bán đấu giá tài sản nêu trên đến các đương sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và tham dự buổi bán đấu giá theo thời gian, địa điểm nêu trên nếu có khách hàng đăng ký mua tài sản.

Trước khi mở bán cuộc đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.

(Thông báo này thay cho thư mời tham gia đấu giá)./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 TP. HCM;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Trang thông tin điện tử của Cục THADS;
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Thân Hải Nam).

CHẤP HÀNH VIÊN

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ T.P HỒ CHÍ MINH

Thân Hải Nam